

## **Phần 2. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT**

### **Chương V. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT**

#### **Mục 1. Yêu cầu về kỹ thuật**

##### 1.1. Giới thiệu chung về dự án, gói thầu

###### 1.1.1. Giới thiệu chung về dự án:

- Tên dự án Mua sắm 04 xe ô tô 7 chỗ 2 cầu cho Agribank Chi nhánh Bình Phước.

- Chủ đầu tư: Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam.

- Nguồn vốn: Đầu tư mua tài sản cố định của Agribank.

- Địa điểm thực hiện dự án: Agribank Chi nhánh Bình Phước. Địa chỉ: Số 711 Quốc Lộ 14, P. Bình Phước, tỉnh Đồng Nai

- Quy mô: Mua sắm 04 xe ô tô 7 chỗ 2 cầu cho Agribank Chi nhánh Bình Phước

###### 1.1.2. Giới thiệu chung về gói thầu:

- Tên gói thầu: Mua sắm 04 xe ô tô 7 chỗ 2 cầu cho Agribank Chi nhánh Bình Phước

- Hình thức lựa chọn nhà thầu: Chào hàng cạnh tranh, qua mạng.

- Phương thức lựa chọn nhà thầu: Một giai đoạn, một túi hồ sơ.

- Phạm vi công việc: Mua sắm 04 xe ô tô 7 chỗ 2 cầu cho Agribank Chi nhánh Bình Phước

- Thời gian thực hiện gói thầu: Tối đa 30 ngày (bao gồm cả ngày nghỉ, ngày lễ) kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực.

- Loại hợp đồng: Hợp đồng trọn gói.

##### 1.2. Yêu cầu về kỹ thuật chung

*Yêu cầu về kỹ thuật bao gồm yêu cầu về kỹ thuật chung và yêu cầu về kỹ thuật chi tiết đối với hàng hóa thuộc phạm vi cung cấp của gói thầu, cụ thể:*

###### *a) Yêu cầu về kỹ thuật chung:*

*- Chung loại xe: Xe ô tô 7 chỗ 2 cầu được phép lưu hành tại Việt Nam.*

*- Xuất xứ: Xe ô tô 7 chỗ 2 cầu có nhãn hiệu, model, nguồn gốc, xuất xứ rõ ràng; Có Giấy chứng nhận chất lượng an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường do cơ quan có thẩm quyền cấp đối với hàng hóa nhập khẩu. Đối với hàng hóa sản xuất trong nước phải có Cam kết cung cấp giấy chứng nhận chất lượng của nhà sản xuất khi giao hàng.*

*- Xe mới 100%, chưa qua sử dụng, sản xuất từ năm 2025 trở đi.*

*- Xe ô tô 2 cầu 7 chỗ ngồi (kể cả lái xe).*

*- Xe ô tô bàn giao phải có đầy đủ phụ kiện kèm theo xe theo đúng tiêu chuẩn của hãng sản xuất.*

*- Nhà thầu cam kết khi giao hàng phải bàn giao đầy đủ các giấy tờ sau:*

+ Giấy chứng nhận chất lượng an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường do cơ quan có thẩm quyền cấp - đối với hàng hoá nhập khẩu; Hoặc Giấy chứng nhận chất lượng xuất xưởng – đối với hàng hoá sản xuất trong nước;

+ Giấy chứng nhận chất lượng an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường do cơ quan có thẩm quyền cấp;

+ Tài liệu hướng dẫn sử dụng bằng tiếng Việt.

- Giá dự thầu đã bao gồm thuế VAT, chi phí vận chuyển, nhập khẩu (nếu có), đào tạo chuyển giao công nghệ, bảo hành, bảo trì và toàn bộ các chi phí khác có liên quan.

b) Yêu cầu về kỹ thuật cụ thể:

Nhà thầu chào hàng hóa, dịch vụ liên quan phải tuân thủ các thông số kỹ thuật và tiêu chuẩn tối thiểu sau đây:

STT	Nội dung	Thông số kỹ thuật tối thiểu (hoặc tương đương)	
<b>I</b>	<b>Chủng loại hàng hóa</b>		
1	Chủng loại xe:	Xe ô tô 07 chỗ 02 cầu 4x4 AT số tự động	
2	Chất lượng, năm sản xuất:	Xe mới 100%, sản xuất năm 2025 trở đi	
3	Màu xe:	Đen	
1	Xe nền		
2	Số chỗ ngồi		
3	Nhiên liệu		
		Xe nhập nguyên chiếc	
		07 chỗ	
		xăng	
<b>II</b>	<b>ĐỘNG CƠ VÀ KHUNG XE (tối thiểu)</b>		
1	Kích thước	Kích thước tổng thể bên ngoài (mm)	4795 x 1855 x 1835
		Chiều dài cơ sở (mm)	2745
		Chiều rộng cơ sở (mm)	1545/1555
		Khoảng sáng gầm xe (mm)	279
		Góc thoát (trước /sau)	29/25
		Trọng lượng không tải	2035
		Trọng lượng toàn tải	2620
		Bán kính vòng quay tối thiểu (m)	5.8
		Dung tích bình nhiên liệu (L)	80
2	Động cơ	Loại động cơ	2TR-FE (2.7L)
		Xy-lanh	4 xy-lanh thẳng hàng
		Dung tích xy lanh (cc)	2694
		Hệ thống nhiên liệu	Phun xăng điện tử
		Loại nhiên liệu	Xăng
		Công suất tối đa (KW (hp)@rpm)	122 (164)/5200
		Mô men xoắn tối đa (Nm@rpm)	245/4000
3	Tiêu chuẩn khí thải	Euro 5	
4	Loại dẫn động	Dẫn động 2 cầu bán thời gian, gài cầu điện tử	
5	Hộp số	Số tự động 6 cấp	

STT	Nội dung		Thông số kỹ thuật tối thiểu (hoặc tương đương)
6	Chế độ lái		Có
7	Hệ thống treo	Trước	Độc lập, tay đòn kép với thanh cân bằng
		Sau	Phụ thuộc, liên kết 4 điểm
8	Hệ thống lái	Trợ lực tay lái	Thủy lực biến thiên theo tốc độ
9	Vành và lốp xe	Loại vành	Mâm đúc
		Kích thước lốp	265/60R18
10	Phanh	Trước	Đĩa tản nhiệt
		Sau	Đĩa
<b>III NGOẠI THẤT</b>			
1	Cụm đèn trước	Đèn chiếu gần/Đèn chiếu xa	LED
		Đèn chiếu sáng ban ngày	Có
		Hệ thống điều khiển đèn tự động	Có
		Hệ thống cân bằng góc chiếu	Tự động
		Chế độ đèn chờ dẫn đường	Có
2	Cụm đèn sau		LED
3	Đèn báo phanh trên cao		LED
4	Đèn sương mù	Trước	LED
		Sau	Có
5	Gương chiếu hậu ngoài	Chức năng điều chỉnh và gập điện	Có
		Tích hợp đèn báo rẽ	Có
		Màu	Cùng màu thân xe
6	Gạt mưa	Trước	Gián đoạn (điều chỉnh thời gian)
		Sau	Có (gián đoạn)
7	Chức năng sấy kính	Chức năng sấy kính sau	Có
8	Ăng ten		Vây Cá
9	Tay nắm cửa ngoài xe		Mạ Crom
10	Thanh cản (giảm va chạm)	Trước/Sau	Có
11	Chấn bùn	Trước/Sau	Có
12	Lốp dự phòng		Có
<b>IV NỘI THẤT</b>			
1	Tay lái	Loại tay lái	3 chấu
		Chất liệu	Bọc da, ốp gỗ, mạ bạc
		Nút bấm điều khiển tích hợp	Điều chỉnh âm thanh, màn

STT	Nội dung		Thông số kỹ thuật tối thiểu (hoặc tương đương)
			hình hiển thị đa thông tin, đàm thoại rảnh tay
		Điều chỉnh	Chỉnh tay 4 hướng
		Lấy chuyển số	Có
2	Gương chiếu hậu trong		Chống chói tự động
3	Tay nắm cửa trong xe		Mạ Crom
4	Cụm đồng hồ	Loại đồng hồ	Optitron
		Đèn báo chế độ Eco	Có
		Chức năng báo lượng tiêu thụ nhiên liệu	Có
		Chức năng báo vị trí cần số	Có
		Màn hình hiển thị đa thông tin	Có (màn hình màu TFT 4.2")
5	Ghế	Chất liệu bọc ghế	Da
6	Ghế trước	Loại ghế	Loại thể thao
		Điều chỉnh ghế lái	Chỉnh điện 8 hướng
		Điều chỉnh ghế hành khách	Chỉnh điện 8 hướng
7	Ghế sau	Hàng ghế thứ hai	Gập lưng ghế 60:40 một chạm, chỉnh cơ 4 hướng
		Hàng ghế thứ 3	Ngả lưng ghế, gập 50:50 sang 2 bên
		Tựa tay hàng ghế sau	Có
<b>V</b>	<b>TIỆN NGHI</b>		
1	Hệ thống điều hòa		Tự động 2 vùng
2	Cửa gió sau		Có
3	Hộp làm mát		Có
4	Hệ thống âm thanh	Màn hình	Màn hình cảm ứng 9"
		Số loa	11 loa JBL
		Cổng kết nối USB, Bluetooth	Có
		Kết nối điện thoại thông minh	Có
		Hệ thống đàm thoại rảnh tay	Có
5	Chìa khóa thông minh & Khởi động bằng nút bấm		Có
6	Khóa cửa điện, Chức năng khóa cửa từ xa		Có
7	Cửa sổ điều chỉnh điện		1 chạm, chống kẹt tất cả các cửa
8	Cốp điều khiển điện		Có
9	Ga tự động		Có
<b>VI</b>	<b>AN NINH</b>		
1	Hệ thống báo động		Có
2	Hệ thống mã hóa khóa động cơ		Có
<b>VII</b>	<b>AN TOÀN CHỦ ĐỘNG</b>		
1	Hệ thống chống bó cứng phanh (ABS)		Có

STT	Nội dung	Thông số kỹ thuật tối thiểu (hoặc tương đương)	
2	Hệ thống hỗ trợ lực phanh khẩn cấp (BA)	Có	
3	Hệ thống phân phối lực phanh điện tử (EBD)	Có	
4	Hệ thống cân bằng điện tử (VSC)	Có	
5	Hệ thống hỗ trợ khởi hành ngang dốc (HAC)	Có	
6	Đèn báo phanh khẩn cấp (EBS)	Có	
7	Hệ thống kiểm soát lực kéo (TRC)	Có (có A-TRC)	
8	Hệ thống hỗ trợ đổ đèo (DAC)	Có	
9	Hệ thống cảnh báo điểm mù	Có	
10	Đèn báo phanh khẩn cấp	Có	
11	Camera	Camera lùi	
12	Camera 360 độ	Có	
13	Cảm biến hỗ trợ đỗ xe	Sau	Có
		Góc trước	Có
		Góc sau	Có
<b>VIII</b>	<b>AN TOÀN BỊ ĐỘNG</b>		
1	Túi khí	Túi khí người lái & hành khách phía trước	Có (2)
		Túi khí bên hông phía trước	Có (2)
		Túi khí rèm	Có (2)
		Túi khí đầu gối người lái	Có (1)
2	Dây đai an toàn	Dây đai an toàn	3 điểm ELR, 7 vị trí
3	Khung xe được thiết kế hấp thụ xung lực		Có
4	Ghế có cấu trúc giảm chấn thương cổ (Tựa đầu giảm chấn)		Có
5	Cột lái tự đổ		Có
6	Khóa an toàn trẻ em		Có
<b>IX</b>	<b>THIẾT BỊ AN TOÀN</b>		
1	Thiết bị định vị giám sát hành trình (GPS)		Định vị vệ tinh đa hệ thống
2	Sàn cách âm 2 lớp		có
3	Dán phim cách nhiệt cao cấp toàn bộ xe		có
<b>X</b>	<b>PHỤ KIỆN THEO XE</b>		
1	Bộ đồ nghề theo tiêu chuẩn của NSX (bao gồm kích, tay kích, tuýp tháo lốp)		01 Bộ
2	Tài liệu kèm theo		Sách hướng dẫn sử dụng

### 1.3. Các yêu cầu khác

- Thời gian bảo hành: Bảo hành 36 tháng hoặc 100.000 km phụ thuộc vào điều kiện nào đến trước.

- Địa điểm bảo hành: Tất cả các đại lý, trạm bảo hành được uỷ quyền của chính hãng sản xuất xe ô tô trên toàn quốc sẵn sàng để thực hiện các nghĩa vụ bảo hành, bảo trì, duy tu, bảo dưỡng, sửa chữa, cung cấp phụ tùng thay thế, khắc phục các hư hỏng, sai sót trong vòng 24 giờ, kể từ khi nhận được yêu cầu của chủ đầu tư.

- Chế độ bảo hành, hỗ trợ kỹ thuật và xử lý sự cố trong thời gian bảo hành: Theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất.

- Các vật tư linh kiện thay thế phải đảm bảo mới 100%, của chính hãng sản xuất, đúng chủng loại với hàng hóa cần phải bảo hành.

- Đảm bảo chất lượng, kỹ thuật trước khi đưa vào sử dụng.

- Nhà thầu có trách nhiệm đào tạo, hướng dẫn sử dụng, chuyển giao công nghệ cho đại diện của Chủ đầu tư.

- Nhà thầu có trách nhiệm hỗ trợ Chủ đầu tư trong quá trình đăng ký, đăng kiểm xe.

- Địa điểm bàn giao xe: Tại Trụ sở Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam – Chi nhánh Bình Phước Số 711 Quốc Lộ 14, P. Bình Phước, tỉnh Đồng Nai

## **Mục 2. Bản vẽ: Không có bản vẽ**

## **Mục 3. Kiểm tra và thử nghiệm**

Các kiểm tra và thử nghiệm cần tiến hành gồm có:

3.1. Thời gian, địa điểm: Theo thỏa thuận giữa hai bên và tiến độ cung cấp hàng hóa theo cam kết của nhà thầu tại E-HSMT.

3.2. Cách thức tiến hành:

3.2.1. Kiểm tra chủng loại, số lượng, phụ kiện đồng bộ kèm theo, nhãn mác, nguồn gốc xuất xứ, catalogue thiết bị theo quy định tại E-HSMT và Hợp đồng mua bán.

3.2.2. Kiểm tra, thử nghiệm về tính năng, thông số kỹ thuật của hàng hóa cung cấp phù hợp với các yêu cầu về đặc tính kỹ thuật của hồ sơ mời thầu.

3.2.3. Kiểm tra tài liệu giấy tờ kèm theo để chứng minh tính hợp lệ của hàng hóa gồm:

- Đối với xe nhập khẩu: Cam kết cung cấp Giấy chứng nhận chất lượng an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường xe cơ giới nhập khẩu (đối với xe nhập khẩu); Phiếu bảo hành hàng hóa.

- Đối với xe sản xuất, lắp ráp trong nước: Cam kết cung cấp Giấy chứng nhận chất lượng an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường ô tô sản xuất, lắp ráp (đối với xe sản xuất, lắp ráp trong nước) do Cục Đăng kiểm Việt Nam cấp, Phiếu kiểm tra chất lượng xuất xưởng dùng cho xe cơ giới (đối với xe sản xuất, lắp ráp trong nước); Phiếu bảo hành hàng hóa.

- Các tài liệu khác cần thiết cho việc đăng ký lưu hành.

Các tài liệu bằng tiếng nước ngoài (ngoại trừ catalogue thiết bị) phải được dịch sang tiếng Việt Nam và có xác nhận của đơn vị dịch thuật hoặc trung tâm dịch thuật có pháp nhân.

3.2.4. Nhà thầu có trách nhiệm tự kiểm tra hoàn chỉnh việc lắp đặt thiết bị, chuẩn bị đầy đủ hồ sơ nghiệm thu (biên bản nghiệm thu đưa vào sử dụng...); Thời điểm chuyển giao quyền sở hữu là khi nhà thầu hoàn thành việc cung cấp, lắp đặt và bàn giao đưa vào sử dụng thiết bị; việc lắp đặt thiết bị thực hiện đúng kỹ thuật và chạy thử đạt yêu cầu thiết kế. Toàn bộ chi phí cho việc kiểm tra, thử nghiệm do nhà thầu chịu.

3.2.5. Cách thức xử lý đối với các hàng hóa không đạt yêu cầu qua kiểm tra, thử nghiệm:

Các thiết bị lắp đặt không đạt yêu cầu kỹ thuật (không đúng thiết kế, không phù hợp với tài liệu hướng dẫn vận hành của nhà chế tạo, không đáp ứng quy định của tiêu chuẩn quy phạm kỹ thuật áp dụng ...) sẽ bị từ chối nghiệm thu. Trường hợp phát hiện ra bất cứ sự mất mát hư hỏng, không đúng chủng loại, không đúng chất lượng, quy cách hai bên sẽ lập biên bản. Khi đó Chủ đầu tư có quyền không nhận hàng, nhà thầu phải thực hiện việc thay thế, sửa chữa, bổ sung các khiếm khuyết này chậm nhất trong vòng 48 (bốn tám) giờ và phải chịu mọi phí tổn cho việc cung cấp hàng thay thế, sửa chữa các sai sót phát sinh.